

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày: 23/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiền

2. Bà Vũ Thị Toan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Ngọc T, sinh năm 1994 tại xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; Nơi đăng ký HKTT: Thôn ND, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện nay: Phố DH, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lưu Văn Th và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 11/5/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đức Lãng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

Bị hại: Viễn thông Hưng Yên thuộc tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Giang H - Giám đốc Trung tâm viễn thông khu vực V - Viễn thông Hưng Yên (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2021); địa chỉ: Số nhà 437, phố NT, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn XD, xã TT, huyện AL, TP. Hải Phòng “*vắng mặt*”.

- Anh Trần Văn D, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn D, xã HĐ, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

- Anh Nguyễn Huy B, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn ĐM, xã Đ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn HX, xã T, huyện PC, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Chị Hà Thị A, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn HX, xã T, huyện PC, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn Ph, sinh năm 1980; địa chỉ: Phố PNL, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Anh Đỗ Hồng S, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Ngũ Lão, xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Anh Dương Thanh T, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn TT, thị trấn TC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Anh Trần Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn D, xã HĐ, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Anh Hà Huy Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn KĐ, xã CT, huyện VC, tỉnh Yên Bái “*vắng mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, Trung tâm mạng lưới Mobifone miền Bắc, Chi nhánh tổng công ty viễn thông Mobifone thực hiện dự án “Đầu tư triển khai cáp quang Lastmile tỉnh Hưng Yên đợt 2 năm 2020” trên địa bàn hai huyện Tiên Lữ, Phù Cừ. Lưu Ngọc T được anh Nguyễn Duy H là nhân viên lắp đặt cáp quang cho công ty Mobiphone thuê kéo đường dây. Quá trình đi làm, bị cáo phát hiện dọc theo các tuyến kéo cáp quang cho mạng Mobiphone trên các cột điện còn có đường dây cáp viễn thông lõi đồng của mạng VNPT đang thu hồi dỡ, không có người trông coi quản lý nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo sử dụng thang rút treo lên cột điện, dùng kìm cắt các đoạn cáp đồng của mạng VNPT rơi xuống đất quăn tròn lại rồi sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển số 16K6-3816 chở đến bán cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn huyện Tiên Lữ và Phù Cừ để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Cụ thể các hành vi của bị cáo như sau:

Tại địa bàn huyện Phù Cừ: Khoảng đầu tháng 4/2021 bị cáo được anh H thuê kéo cáp tại khu vực đường bờ sông thuộc thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao phát hiện dây cáp viễn thông của VNPT thu hồi dỡ trên cột bị cáo dùng kìm cắt được khoảng 30m đến 35m rồi chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Huy B, sinh năm 1975 ở thôn Đ, xã ĐĐ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên bán được số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, khi kéo cáp quang tại khu vực cổng làng

thôn Hoàng Xá, xã Tiên Tiến phát hiện dây cáp viễn thông của VNPT thu hồi dở trên cột, bị cáo sử dụng thang rút treo lên cột điện dùng kìm cắt đoạn dây cáp của 02 cột điện từ thôn Hoàng Xá qua đường 386 xã Tiên Tiến mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1985 trú tại Thôn HX, xã T, huyện PC bán cho chị Hà Thị A là vợ anh Kh được số tiền 800.000 đồng. Sau đó, bị cáo quay lại tiếp tục cắt được khoảng 90m đến 100m dây cáp đem bán cho anh Kh được 1.500.000 đồng. Ngày hôm sau, trong quá trình kéo cáp tại khu vực đê thôn La Tiến, xã Nguyên Hòa bị cáo tiếp tục cắt được khoảng 150m cáp mang đến bán cho anh Kh được số tiền 3.300.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán cáp đồng VNPT bị cáo đã tiêu sài hết.

Tại địa bàn huyện Tiên Lữ: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, anh H điều động bị cáo đi kéo tuyến cáp quang mới từ thôn Trịnh Mỹ, xã Ngô Quyền đến thôn D, xã HĐ trên đường 376. Bị cáo một mình điều khiển xe máy biển số 16K6-3816 mang theo 01 thang rút, 01 kìm cắt, đeo găng tay bằng vải màu trắng xanh đến khu giãn dân giáp đường 376 dùng thang rút treo lên 04 cột điện, dùng kìm cắt được khoảng 130m cáp quấn thành cuộn tròn cho lên xe máy chở về trạm PTS thôn Trịnh Mỹ, xã Ngô Quyền cất giấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục ra khu vực có dây cáp đồng VNPT cắt 02 cột liền nhau, được khoảng 40m cáp đem về trạm PTS thôn Trịnh Mỹ cất giấu và tiếp tục đi cắt lần 3 được khoảng 40m cáp đem về để tại trạm PTS thôn Trịnh Mỹ. Sau đó, bị cáo về nhà trọ ăn cơm, nghỉ ngơi đến 14 giờ chiều cùng ngày tiếp tục đi làm nốt việc kéo cáp quang theo sự chỉ đạo của anh H. Khoảng 16 giờ sau khi làm xong, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi cắt trộm cáp của VNPT được khoảng 80m rồi mang đến nhà anh Trần Văn D ở thôn D, xã HĐ chuyên thu mua phế liệu bán được số tiền 2.000.000 đồng. Bán xong bị cáo hỏi anh D có mua nữa không, anh D đồng ý bị cáo quay về trạm PTS thôn Trịnh Mỹ chở 03 cuộn dây cáp cắt lúc sáng đem đến cổng nhà anh D bán thì bị Công an xã Hưng Đạo và Công an huyện Tiên Lữ kiểm tra. Tại chỗ bị cáo thừa nhận hành vi cắt trộm cáp viễn thông VNPT của mình và tự nguyện giao nộp 2.000.000 đồng tiền bán dây cáp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Ngọc T tại Phố ĐH, thị trấn V, huyện T nhưng không thu giữ được đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 05/05/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tiên Lữ kết luận: 01 dây cáp dài 133m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 40 sợi đồng đã qua sử dụng trị giá 1.729.000 đồng; 01 dây cáp dài 76,2m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 40 sợi đồng đã qua sử dụng trị giá 990.000 đồng; 01 dây cáp dài 64,1m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 100 sợi đồng đã qua sử dụng trị giá 1.280.000 đồng; 02 bao tải chứa các đoạn dây cáp viễn thông loại 50x2x0,5 bên trong lõi có 100 sợi đồng đã qua sử dụng, tổng khối lượng 29kg, trị giá 5.510.000 đồng; 01 cuộn dây thép có khối lượng 5kg đã qua sử dụng, có trị giá 50.000 đồng. Tổng cộng trị giá tài sản là 9.559.0000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐ ngày 27/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cù kết luận: 152,60m dây cáp loại 50x2x0,5 tại thời điểm tháng 4/2021 có giá trị 4.690.000 đồng; 32,17m dây cáp loại 50x2x0,5 tại thời điểm tháng 4/2021 có giá trị 988.750 đồng. Các đoạn dây cáp này bên trong có 100 sợi dây đồng nhỏ, đường kính 0,5mm được bọc nhựa cách điện, quấn bên vào nhau để sử dụng cho việc cung cấp dịch vụ viễn thông cho khách hàng; 21,30m dây cáp loại 30x2x0,5 bên trong có 60 sợi dây đồng nhỏ đường kính 0,5mm được bọc nhựa cách điện, quấn bên vào nhau để sử dụng cho việc cung cấp dịch vụ viễn thông cho khách hàng, thời điểm tháng 4/2021 có giá trị: 392.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cù kết luận: 101m dây cáp loại 50x2x0,5 tại thời điểm tháng 4/2021 có giá trị: 3.104.500 đồng. Sợi dây cáp này bên trong có 100 sợi dây đồng nhỏ, đường kính 0,5mm được bọc nhựa cách điện, quấn bên vào nhau để sử dụng cho việc cung cấp dịch vụ viễn thông cho khách hàng.

Đối với anh Nguyễn Duy H là người thuê Lưu Ngọc T đi kéo dây cáp quang, tài liệu điều tra đến nay xác định anh H không biết việc bị cáo đi cắt trộm cáp VNPT và cũng không được hưởng lợi gì nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Trần Văn D, Nguyễn Huy B, Trần Đăng Kh, chị Hà Thị A là người mua số dây cáp mà Bị cáo đã trộm cắp. Quá trình điều tra đến nay xác định anh D, B, Kh và chị A không biết số cáp đó là do T trộm cắp mà có đem bán nên không xem xét xử lý về hành vi “Tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có”.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, quản lý tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Đối với 01 dây cáp dài 133m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 40 sợi đồng; 01 dây cáp dài 76,2m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 40 sợi đồng; 01 dây cáp dài 64,1m, loại 20x2x0.5 bên trong lõi có 100 sợi đồng; 02 bao tải bên trong có chứa các đoạn dây cáp viễn thông loại 50x2x0.5 bên trong lõi có 100 sợi đồng có tổng khối lượng 29kg; 01 cuộn dây thép có khối lượng 5kg, đã qua sử dụng; 32,17m dây cáp loại 50x2x0,5 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của VNPT do ông Đinh Giang H đại diện theo ủy quyền VNPT Việt Nam quản lý, sở hữu. Ngày 11/5/2021 và ngày 13/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ và huyện Phù Cù đã trả lại các tài sản trên cho ông H. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển số 16K6-3816, không có yếm, phần đèn phía trước và phía sau bị hỏng, có số khung: RLHHC09053Y-222990, số máy: HC09E-0223025 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Duy H cho bị cáo mượn để đi lại làm việc, không biết bị cáo sử dụng để trộm cắp cáp VNPT. Ngày 26/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại xe cho anh H. Đối với số dây cáp 152,60m loại 50x2x0,5; 21,30m dây cáp loại 30x2x0,5; 101m dây cáp loại 50x2x0,5 trộm cắp trên địa bàn xã Tiên Tiến, huyện Phù Cù bị cáo khai nhận đã bán cho anh Kh và chị A. Làm việc với anh Kh, chị A

khai nhận đã bán số dây cáp đó cho các đầu chủ xe thu mua phế liệu nhưng không nhớ là chủ xe nào, không nhớ xe và biển số xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cù đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thấy. Đối với 01 kim cắt dài 20cm, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, có ghi chữ “MD-03004”, đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay bằng vải màu trắng - xanh đã qua sử dụng; số tiền mặt 2.000.000 đồng; 01 thang rút loại 12 bậc bằng kim loại màu bạc có bọc nhựa màu đen, có chiều dài tối đa 3,8m, chiều dài khi đóng thang là 84cm đã qua sử dụng đang được bảo quản tại Kho vật chứng và tài khoản tạm gửi Công an huyện Tiên Lữ, chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo trộm cắp cáp lõi đồng của VNPT tại xã Hưng Đạo, huyện Tiên Lữ và tại địa bàn huyện Phù Cù thu hồi được ông Đinh Giang H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với việc số cáp của VNPT bị cáo cắp trộm trên địa bàn huyện Phù Cù chưa thu hồi được gồm: 152,60m dây cáp loại 50x2x0,5; 21,30m dây cáp loại 30x2x0,5; 101m dây cáp loại 50x2x0,5 ông H đề nghị bị cáo phải bồi thường theo giá trị tại thời điểm định giá.

Đối với số tiền 2.000.000đ anh D mua dây cáp nhưng không yêu cầu phải hoàn trả, bị cáo đã giao nộp số tiền này cho Cơ quan điều tra. Số tiền 1.000.000 đồng anh B mua dây cáp của bị cáo, anh B không yêu cầu bồi thường, số tiền này bị cáo đã tiêu sài hết.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTL ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Lưu Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 05/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số cáp của VNPT cắp trộm trên địa bàn huyện Phù Cù chưa thu hồi được gồm: 152,60m dây cáp loại 50x2x0,5; 21,30m dây cáp loại 30x2x0,5; 101m dây cáp loại 50x2x0,5 tổng trị giá thành tiền là 8.186.500đ. Ngày 21/9/2021 bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục THADS huyện Tiên Lữ nên số tiền được trả lại bị hại.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng

hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kim cắt dài 20cm, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, có ghi chữ “MD-03004” đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay bằng vải màu trắng - xanh đã qua sử dụng. Tịch thu số tiền 2.000.000 đồng; Truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại anh Nguyễn Duy H 01 thang rút loại 12 bậc bằng kim loại màu bạc có bọc nhựa màu đen, có chiều dài tối đa 3,8m, chiều dài khi đóng thang là 84cm đã qua sử dụng.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo vì gia đình là hộ cận nghèo.

Bị cáo Lưu Ngọc T tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo như luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/5/2021; ngày 06/5/2021; ngày 20/5/2021; kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 27/5/2021; số 06/KL-ĐG ngày 28/5/2021 và số 91/KL-HĐĐGTS ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cừ, Tiên Lữ; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 4/2021 và ngày 03/5/2021 tại thị trấn Trần Cao, xã Tiên Tiến, xã Nguyên Hòa huyện Phù Cừ và xã Hưng Đạo, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Lưu Ngọc T đã có hành vi lợi dụng sơ hở, nhiều lần cắt trộm cáp viễn thông của VNPT Hưng Yên do Trung tâm viễn thông khu vực V-VNPT Hưng Yên quản lý. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 18.734.250 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản

theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa vi phạm pháp luật lần nào.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội; tự nguyện thông qua người bào chữa nộp số tiền 8.186.500đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được HĐXX chấp nhận vì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trong một khoảng thời gian liên tiếp nhau, các lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, buộc phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

Việc anh Nguyễn Duy H thuê Lưu Ngọc T đi kéo dây cáp quang nhưng không biết việc Bị cáo đi cắt trộm dây cáp của VNPT, không được hưởng lợi gì nên không xem xét xử lý. Anh Trần Văn D, Nguyễn Huy B, Trần Đăng Kh, chị Hà Thị A là người mua số dây cáp nhưng không biết do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản trộm cắp là đúng pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000

đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập thấp, gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Số dây cáp bị cáo cắt trộm tại huyện Phù Cừ và Tiên Lữ đã được thu hồi trả cho bị hại. Đối với số cáp chưa thu hồi được gồm: 152,60m dây cáp loại 50x2x0,5; 21,30m dây cáp loại 30x2x0,5; 101m dây cáp loại 50x2x0,5 tổng trị giá thành tiền là 8.186.500đ bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ngày 21/9/2021 bị cáo đã tự nguyện thông qua người bào chữa nộp toàn bộ số tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục THADS huyện Tiên Lữ nên đã thực hiện việc bồi thường xong, số tiền giao nộp được trả cho bị hại.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 kìm cắt dài 20cm, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, có ghi chữ “MD-03004” đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay bằng vải màu trắng - xanh đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.000.000đ có được do bán dây cáp cho anh Trần Văn D bị cáo đã giao nộp cho cơ quan điều tra nhưng anh D tự nguyện không nhận lại. Số tiền 1.000.000đ bán dây cáp cho anh Nguyễn Huy B bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết, anh B tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả. Đây là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu và truy thu sung vào công quỹ Nhà nước. Đối với 01 thang rút loại 12 bậc là tài sản của anh Nguyễn Duy H giao cho bị cáo đi thực hiện việc kéo cáp, anh H không biết bị cáo dùng thang rút vào mục đích trộm cắp nên trả lại anh H.

[8]. Về án phí: Gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn là hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc T 01 năm tù (*một năm tù*), thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 05/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Viễn thông Hưng Yên thuộc tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam số tiền 8.186.500đ. Bị cáo đã bồi thường xong bằng việc nộp 8.186.500đ tại Chi cục THADS huyện Tiên

Lũ ngày 21/9/2021 theo biên lai số 002333. Số tiền 8.186.500đ được trả cho Viễn thông Hưng Yên thuộc tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm cắt dài 20cm, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, có ghi chữ “MD-03004” đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay bằng vải màu trắng - xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu số tiền 2.000.000 đồng; Truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại anh Nguyễn Duy H 01 thang rút loại 12 bậc bằng kim loại màu bạc có bọc nhựa màu đen, có chiều dài tối đa 3,8m, chiều dài khi đóng thang là 84cm đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 26/8/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện Tiên Lữ; Chi Cục THADS huyện Tiên Lữ và Kho bạc nhà nước huyện Tiên Lữ).

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình là hộ cận nghèo hoàn cảnh khó khăn.

Án xử công khai có mặt bị cáo; đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn D; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy H, Nguyễn Huy B, Trần Đăng Kh và chị Hà Thị A. Báo cho bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang